

Số:	Giấy chứng nhận chuyển nhượng Ô tô (Dùng trong giao dịch trực tiếp giữa người chuyển nhượng người nhận chuyển nhượng)		
<p>Tôi đã chuyển nhượng cho người được chuyển nhượng thông qua giao dịch trực tiếp chứ không phải giao dịch thông qua công ty hoặc người môi giới Ô tô. Để chứng minh sự thật đó tôi viết bản chứng minh chuyển nhượng này theo khoản 1 mục 2 điều 33 của quy chế đăng ký xe Ô tô.</p> <p style="text-align: center;">Năm tháng ngày</p> <p style="text-align: right;">Người chuyển nhượng (Ký tên hoặc đóng dấu) Người nhận chuyển nhượng (Ký tên hoặc đóng dấu)</p>			
Số đăng ký xe ô tô		Tổng số km đã đi	km
Loại xe và tên xe			
Số khung sườn xe			
Ngày bán			
Số tiền bán		Ngày thanh toán số tiền còn lại	
Ngày giao xe		Ghi chú	
<p>Điều 1 (Biểu thị các bên đương sự) người chuyển nhượng được gọi là bên "A" và người nhận chuyển nhượng được gọi là bên "B".</p> <p>Điều 2 (Đồng thời thực hiện) Sau khi nhận số tiền còn lại bên "A" có nghĩa vụ chuyển cho bên "B" những giấy tờ cần thiết cho việc đăng ký chuyển nhượng quyền sở hữu xe ô tô.</p> <p>Điều 3 (Nộp lệ phí và thuế) Thuê và lệ phí của Ô tô này bên "A" và bên "B" có nghĩa vụ phải thỏa thuận và nộp.</p> <p>Điều 4 (Trách nhiệm tai nạn) Bên "B" chịu toàn bộ trách nhiệm về tai nạn xảy ra kể từ sau khi được chuyển nhượng Ô tô này.</p> <p>Điều 5 (Trách nhiệm pháp lý và hành chính) Bên "A" chịu trách nhiệm về xử phạt hành chính và những vấn đề liên quan đến hành chính đã xảy ra trước khi chuyển nhượng.</p> <p>Điều 6 (Trách nhiệm trì hoãn đăng ký) Bên "B" chịu toàn bộ trách nhiệm nếu không đăng ký trong thời hạn quy định tại các cơ quan hành chính cấp quận, huyện sau khi nhận chuyển nhượng Ô tô.</p> <p>Điều 7 (Cấm chuyển nhượng Ô tô ngoại giao) Ô tô ngoại giao không được chuyển nhượng. Sau khi bên "A" đã khai báo hủy bỏ đăng ký xe với Bộ trưởng Bộ ngoại giao và thương mại thì bên "B" phải tiến hành khai báo đăng ký xe mới tại cơ quan đăng ký(nếu bên "B" là đối tượng được hưởng quyền ưu đãi thì khai báo với Bộ trưởng Bộ ngoại giao và thương mại, nếu không phải đối tượng được hưởng quyền ưu đãi thì khai báo với ủy ban hành chính quận, huyện).</p> <p>Điều 8 (Giấy chứng nhận chuyển nhượng) Giấy chứng nhận này phải được lập thành 2 bản, "A" và "B" mỗi bên giữ 1 bản, bên "B" phải nộp giấy này khi khai báo đăng ký mới bằng tên của mình tại cơ đăng ký.</p>			

(Chi tiết hợp đồng đặc biệt):			
A (Người chuyển nhượng)	Họ tên (tên gọi)	Số chứng minh nhân dân (số hộ chiếu)	
	Địa chỉ	(Số điện thoại:)	
B (Người nhận chuyển nhượng)	Họ tên (tên gọi)	Số chứng minh nhân dân (số hộ chiếu)	
	Địa chỉ	(Số điện thoại:)	
<p>Những điểm cần lưu ý:</p> <ol style="list-style-type: none"> Người chuyển nhượng cần lưu ý: khi lập giấy chứng nhận chuyển nhượng nếu người nhận chuyển nhượng không viết những thông tin cá nhân thì người được nhận chuyển nhượng sẽ có thể tùy tiện chuyển nhượng và gây ra những thiệt hại không thể dự đoán trước nên người chuyển nhượng nhất định phải yêu cầu người nhận chuyển nhượng viết ra những thông tin cá nhân. Người nhận chuyển nhượng cần lưu ý: Khi lập giấy chuyển nhượng này phải kiểm tra xe được chuyển nhượng có bị thế chấp, bị tịch thu và chưa nộp các khoản lệ phí và các loại thuế hay không. Bên "A" và bên "B" cần lưu ý: Giấy chứng nhận chuyển nhượng này(dùng trong giao dịch trực tiếp giữa người chuyển nhượng người nhận chuyển nhượng), nếu người không phải là đương sự giao dịch trực tiếp(bao gồm cả người môi giới ô tô) sử dụng thì sẽ bị phạt theo Luật quản lý Ô tô. Người nếu không có lý do chính đáng mà thay đổi số km đã đi thì sẽ bị đi tù dưới 3 năm và bị phạt tiền tối đa là 10 triệu won theo khoản 5 điều 79 Luật quản lý Ô tô. 			

Giấy chứng nhận chuyển nhượng ô tô Dùng giao dịch trực tiếp giữa người chuyển nhượng .người nhận chuyển nhượng 자동차양도증명서(양도인 · 양수인 직접 거래용)

※ Tôi đã chuyển nhượng cho người được chuyển nhượng thông qua giao dịch trực tiếp chứ không phải giao dịch thông qua công ty hoặc người môi giới Ôtô. Để chứng minh sự thật đó tôi viết bản chứng minh chuyển nhượng này theo khoản 1 mục 2 điều 33 của quy chế đăng ký xe Ôtô.

(본인은 자동차매매사업자의 중개를 통하지 않고 양수인과 직접 거래로 소유 자동차를 양도하고, 그 사실을 증명하기 위하여 「자동차등록규칙」 제33조 제2항 제1호에 따라 이 양도증명서를 작성하여 발급합니다.)

- Ngày tháng (ngày ,tháng ,năm) (날짜(년월일)를 쓰세요.)
- Chữ ký và đóng dấu của người chuyển nhượng (양도인의 서명날인을 하세요)
- Chữ ký và đóng dấu của người nhận chuyển nhượng (양수인의 서명날인을 하세요.)
Số đăng ký xe ô tô (자동차등록번호를 쓰세요).
- Tổng số km đã đi (주행거리를 쓰세요).
- Loại xe và tên xe (차종 및 차명을 쓰세요).
- Số khung sườn xe (차대번호를 쓰세요).
- Ngày bán (매매일을 쓰세요).
- Số tiền bán (매매금액을 쓰세요).
- Ngày thanh toán số tiền còn lại (잔금지급일을 쓰세요.)
- Ngày giao xe (자동차 인도일을 쓰세요.)
- Ghi chú (비고란에 쓰세요).

※ **Điều 1** (Biểu thị người đương sự) người chuyển nhượng được gọi là "A" và người nhận chuyển nhượng được gọi là "B"
(제1조(당사자표시)양도인을 “갑”이라 하고, 양수인을 “을”이라 한다)

※ **ĐIỀU 2** (Đồng thời thực hiện) Sau khi nhận số tiền còn lại bên "A" có nghĩa vụ chuyển cho bên "B" những giấy tờ cần thiết cho việc đăng ký chuyển nhượng quyền sở hữu xe ô tô
제2조(동시이행 등) “갑”은 잔금 수령과 상환으로 자동차와 소유권 이전등록에 필요한 서류를 “을”에게 인도한다.

※ **ĐIỀU 3** (Nộp lệ phí và thuế) Thuế và lệ phí của Ôtô này bên "A" và bên "B" có nghĩa vụ phải thỏa thuận và nộp
제3조(공과금부담)이 자동차에 대한 제세공과금은 자동차 인도일을 기준으로 하여,그 기준일 까지의 분은 “갑”이 부담하고, 기준일 다음 날부터의 분은요한 서류를

“을”에게 인도한다“을”이 부담한다. 다만, 관계 법령에 제세공과금의 납부에 관하여 특별한 규정이 있는 경우에는 그에 따른다

※ Điều 4 (Trách nhiệm tai nạn) Bên "B" chịu toàn bộ trách nhiệm về tai nạn xảy ra kể từ sau khi được chuyển nhượng Ô tô này.

제4조(사고책임) “을”은 이 자동차를 인수한 때부터 발생하는 모든 사고에 대하여 자기를 위하여 운행하는 자로서의 책임을 진다.

※ Điều 5 (Trách nhiệm pháp lý và hành chính) Bên "A" chịu trách nhiệm về xử phạt hành chính và những vấn đề liên quan đến hành chính đã xảy ra trước khi chuyển nhượng.

제5조(법률상의 하자책임) 자동차인도일 이전에 발생한 행정처분 또는 이전등록 요건의 불비, 그 밖에 행정상의 하자에 대해서는 “갑”이 그 책임을 진다.

※ Điều 6 (Trách nhiệm trì hoãn đăng ký) Bên "B" chịu toàn bộ trách nhiệm nếu không đăng ký trong thời hạn quy định tại các cơ quan hành chính cấp quận, huyện sau khi nhận chuyển nhượng Ô tô.

제6조(등록 지체 책임) “을”이 매매목적물을 인수한 후 정해진 기간에 이전등록을 하지 않을 때에는 이에 대한 모든 책임을 “을”이 진다.

※ Điều 7 (Cấm chuyển nhượng Ô tô ngoại giao) Ô tô ngoại giao không được chuyển nhượng. Sau khi bên "A" đã khai báo hủy bỏ đăng ký xe với Bộ trưởng Bộ ngoại giao và thương mại thì bên "B" phải tiến hành khai báo đăng ký xe mới tại cơ quan đăng ký(nếu bên "B" là đối tượng được hưởng quyền ưu đãi thì khai báo với Bộ trưởng Bộ ngoại giao và thương mại, nếu không phải đối tượng được hưởng quyền ưu đãi thì khai báo với ủy ban hành chính quận, huyện)

제7조(할부승계특약)“갑”이 자동차를 할부로 구입하여 할부금을 다 내지 않은 상태에서 “을”에게 양도하는 경우에는 나머지 할부금을 “을”이 승계하여 부담할 것인지의 여부를 특약사항란에 적어야 한다.

※ Điều 8 (Giấy chứng nhận chuyển nhượng) Giấy chứng nhận này phải được lập thành 2 bản, "A" và "B" mỗi bên giữ 1 bản, bên "B" phải nộp giấy này khi khai báo đăng ký mới bằng tên của mình tại cơ quan đăng ký.

제8조(양도증명서) 이 양도증명서는 2통을 작성하여 “갑”과 “을”이 각각 1통씩지니고 “을”은 이 증명서를 소유권의 이전등록 신청을 할 때(잔금 지급일부부터 15일 이내)에 등록관청에 제출해야한다.